

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ
STATEMENT OF CHANGE IN NET ASSET VALUE AND AND TRADING OF FUND CERTIFICATE

Từ ngày 10 tới ngày 16 tháng 02 năm 2017 / From 10 to 16 Feb 2017

Tên Công ty quản lý quỹ:

Management Fund Company

Tên ngân hàng giám sát:

Supervising bank:

Tên Quỹ:

Fund name:

Ngày lập báo cáo:

Reporting Date:

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Bản Việt

Viet Capital Asset Management

Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)

Standard Chartered Bank (Vietnam) Ltd.

Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt

Viet Capital Balanced Fund

Ngày 17 tháng 02 năm 2017

17-Feb-2017

STT No	Nội dung Item	Mã số Code	Kỳ báo cáo ngày 16 tháng 02 năm 2017 For the period ended 16 Feb 2017	Kỳ báo cáo ngày 09 tháng 02 năm 2017 For the period ended 09 Feb 2017
I	I. Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ <i>Net Asset Value (NAV) at the beginning of period</i>	4060	73,699,767,886	69,968,624,232
II	II. Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó <i>Change of NAV during the period (= II.1 + II.2)</i> Trong đó: <i>Of which:</i>	4061	353,430,276	547,143,654
II.1	II.1 Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ <i>Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period</i>	4062	353,430,276	547,143,654
II.2	II.2 Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ <i>Change of NAV due to profit distribution to investors during the period</i>	4063	-	-
III	III. Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 - III.2) <i>Change of NAV due to redemption, subscription of Fund Certificate</i>	4064	-	3,184,000,000
III.1	III.1 Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ <i>Increase from Subscription of Fund Certificate</i>	4065	-	3,184,000,000
III.2	III.2 Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ <i>Decrease from Redemption of Fund Certificate</i>	4066	-	-
IV	IV. Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III) <i>NAV at the end of period (= I + II + III)</i>	4067	74,053,198,162	73,699,767,886

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Madhavi Daluwatte
Giám đốc nghiệp vụ khối nghiệp vụ Ngân hàng doanh nghiệp

Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Bản Việt